

Số: 1269/QĐ-UBND

Đông Thụy Anh, ngày 12 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đất để giải phóng mặt bằng
thực hiện dự án: Khu công nghiệp VSIP Thái Bình
Địa chỉ: Thôn Tân Dũng, xã Đông Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên (Lần 5)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐÔNG THỤY ANH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/06/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 và Luật số 43/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Luật số: 87/2025/QH-15 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 103/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 1004/QĐ-TTg ngày 29/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp VSIP Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-BQLKKT ngày 22/5/2024 của Ban quản lý khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh Thái Bình về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án Khu công nghiệp VSIP Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 803/QĐ-UBND ngày 27/5/2024 của UBND tỉnh Thái Bình về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của UBND huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;



Căn cứ vào hồ sơ phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu công nghiệp VSIP Thái Bình, thôn Tân Dũng xã Đông Thụy Anh do Chi nhánh Phát triển Quỹ đất khu vực Thái Thụy lập ngày 13/5/2026;

Căn cứ Quyết định số 1237/QĐ-UBND ngày 04/06/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đông Thụy Anh về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu công nghiệp VSIP Thái Bình, địa chỉ: thôn Tân Dũng, xã Đông Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên (Lần 5).

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 58/TTr-KT ngày 12/6/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 8350,7 m² (Bằng chữ: Tám nghìn ba trăm năm mươi phẩy bảy mét vuông), bao gồm:

- Diện tích đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân 5133 m²
(Loại đất theo nguồn gốc sử dụng đất là LUC) :

- Diện tích đất UBND xã Đông Thụy Anh quản lý 3127,7 m²
(Loại đất theo nguồn gốc sử dụng là đất LUC):

Tổng số hộ gia đình, cá nhân, đơn vị có đất thu hồi: 03 (Trong đó có 02 hộ gia đình, cá nhân và 01 đơn vị UBND xã).

Lý do thu hồi đất: Thu hồi đất theo khoản 22, khoản 31, Điều 79 của Luật Đất đai để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Khu công nghiệp VSIP Thái Bình.

Vị trí, kích thước khu đất thu hồi được xác định theo Tờ trích đo địa chính số 02: Tờ TĐ: 04/2024 Tỷ lệ 1/2000 tại xã An Tân, huyện Thái Thụy (cũ) do Công ty cổ phần Tư vấn kiến trúc và xây dựng Nguyên Trường lập ngày 02/01/2024 và được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình (cũ) duyệt ngày 06/02/2024; Trích đo địa chính số 03: Tờ TĐ: 08/2024 Tỷ lệ 1/2000 tại xã An Tân, huyện Thái Thụy (cũ) do Công ty cổ phần Tư vấn kiến trúc và xây dựng Nguyên Trường lập ngày 20/02/2024 và được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình (cũ) duyệt ngày 28/02/2024;

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã Đông Thụy Anh có trách nhiệm giao Quyết định này cho các hộ gia đình, cá nhân theo danh sách kèm theo tại điều 1; trường hợp các hộ gia đình, cá nhân có tên trong danh sách không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đông Thụy Anh và tại nhà văn hóa thôn Tân Dũng, đồng thời đăng tải Quyết định này trên trang thông tin điện tử của xã;

2. Chi nhánh Phát triển Quỹ đất khu vực Thái Thụy có trách nhiệm quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi; thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ

gia đình, cá nhân (nếu có) chuyển cho Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực Thái Thụy để thực hiện việc chỉnh lý, thu hồi giấy chứng nhận đã cấp theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Cơ quan, cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, KT.

CHỦ TỊCH

Trần Tuấn Kiệt





BẢNG THỐNG KÊ DIỆN TÍCH ĐẤT THU HỒI
Dự án: Khu công nghiệp VSIP Thái Bình
Địa điểm: Thôn Tân Dũng, xã Đông Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên (Lần 5)
Tờ trích đo địa chính khu đất số TĐ-04/2024, tỷ lệ 1/2000
Tờ trích đo địa chính khu đất số TĐ-08/2024, tỷ lệ 1/2000
(Kèm theo Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2026 của UBND xã Đông Thụy Anh)

STT	Họ tên chủ sử dụng đất	Số định danh cá nhân	Nơi thường trú	Xứ đồng	Loại đất theo giấy tờ	Theo trích đo GPMB				Diện tích thu hồi (m ²)	Trong đó		Diện tích còn lại (m ²)	Ghi chú
						Số tờ	Số thửa	Loại đất	Tổng diện tích thửa đất (m ²)		Đất hộ gia đình, cá nhân (m ²)	UBND xã Đông Thụy Anh quản lý (m ²)		
1	Mai Ngọc Huệ	034071017234	Thôn Tân Dũng	Đồng Đoàn Kết	LUC	2	67	NTS	2.393,6	2.393,6	199,4		0,0	
	UBND xã											2.194,2		
	Mai Ngọc Huệ	034071017234	Thôn Tân Dũng			2	68	NKH	150,5	150,5	150,5		0,0	
	Mai Ngọc Huệ	034071017234	Thôn Tân Dũng			2	75	BHK	2.171,1	2.171,1	2.171,1		0,0	
2	Phạm Văn Chín		Thôn Tân Dũng	Đồng Đoàn Kết	LUC	3	16	NKH	122,4	122,4	122,4		0,0	
	UBND xã								440,7	440,7		440,7	0,0	
	Phạm Văn Chín		Thôn Tân Dũng		LUC	3	17	NTS	2.405,5	2.405,5	2.405,5		0,0	
	Phạm Văn Chín		Thôn Tân Dũng		LUC	3	431	NKH	84,1	84,1	84,1		0,0	
3	UBND xã		Thôn Tân Dũng	Đồng Đoàn Kết	LUC	3	25	BHK	582,8	582,8		582,8	0,0	
Tổng									8.350,7	8.350,7	5.133,0	3.217,7	0,0	